

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do nghiên cứu

Môi trường có ảnh hưởng mạnh mẽ đến chất lượng cuộc sống của con người, vấn đề suy thoái môi trường hay biến đổi môi trường là một vấn đề quan trọng cần được nghiên cứu và giải quyết theo hướng cấp bách và kịp thời. Chất lượng sống của con người không chỉ ở mỗi nền kinh tế mà còn ở môi trường trong khu vực sinh sống phải lành mạnh, dễ chịu, đảm bảo sức khỏe, thời tiết khí hậu phải ổn định phù hợp cho việc trồng trọt chăn nuôi nhằm đảm bảo nguồn cung thực phẩm cho con người, cũng như lợi ích kinh tế.

Để đánh giá là một nền kinh tế khỏe mạnh thì tăng trưởng kinh tế phải đi kèm với đảm bảo môi trường, nếu như tăng trưởng kinh tế nhưng lại đánh mất đi môi trường sinh sống thì không đảm bảo được đời sống xã hội của con người, là nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Sự quan trọng của môi trường đã tạo nên một lĩnh vực nghiên cứu là kinh tế môi trường, lĩnh vực này nghiên cứu sự kết hợp giữa kinh tế học và sử dụng tài nguyên môi trường với mục đích gìn giữ môi trường, đảm bảo hệ sinh thái trong khu vực và tránh lãng phí các tài nguyên cho các hoạt động không mang lại lợi ích xã hội.

Chạy theo xu hướng phát triển bền vững thì cần phải có chiến lược đề ra các chính sách hỗ trợ theo hướng đúng đắn và kịp thời. Vấn đề giữa môi trường và tăng trưởng kinh tế là đưa ra các giải pháp nhằm giảm thiểu các hoạt động làm ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường nhưng vẫn giữ được sự tăng trưởng kinh tế trong nước. Và để đưa ra được các chính sách khuyến nghị đúng đắn thì việc đo lường các yếu tố vĩ mô đến biến đổi môi trường là điều kiện cần thiết.

Lịch sử nghiên cứu về vấn đề tác động của con người lên môi trường đã được tiến hành thực hiện từ rất lâu nhằm tìm hiểu, kiểm định và đưa ra các chính sách để có thể phát triển kinh tế quốc gia theo hướng phát triển bền vững. Tuy nhiên những kết quả nghiên cứu tại các khu vực chưa có sự đồng nhất với nhau, những khoảng trống nghiên cứu ở hiện tại có thể được bổ khuyết về mặt dữ liệu hoặc phương pháp nghiên cứu, đồng thời tính cấp thiết trong hiện thực về biến đổi môi trường ngày càng trở nên trầm trọng hơn.

Biến đổi môi trường được đa số các nghiên cứu đo lường bằng lượng phát thải CO₂, trong đó với dữ liệu từ WorldBank, từ một quốc gia có lượng phát thải CO₂ thấp nhất trong năm 1990, trong vòng 35 năm, lượng phát thải CO₂ ở Việt Nam đã hơn lượng phát thải CO₂ ở Philippines. Đến năm 2014 lượng phát thải CO₂ ở Việt Nam vượt Indonesia; và chưa đầy 10 năm, lượng khí thải này đã bằng với Thailand trong năm 2020 và chỉ đứng sau Malaysia.

Trong nghiên cứu của Timilsina và Shrestha (2009) về lượng phát thải CO₂ ở Việt Nam giai đoạn 1980-2005, các tác giả đã chỉ ra lượng phát thải CO₂ trên toàn quốc của Việt Nam đã tăng hơn gấp 5 lần từ năm 1980 đến năm 2005. Trong đó, lượng phát thải từ ngành giao thông đã tăng gấp đôi từ 14% lên đến 25%. Cụ thể, ba nhân tố phát triển kinh tế, tăng trưởng dân số, và mức sử dụng năng lượng trong giao thông làm gia tăng lượng khí thải CO₂ ở Việt Nam. Một điểm sáng đó là, Việt Nam đã nỗ lực kiểm soát ô nhiễm môi trường trong khoảng ba năm trở lại đây. Cụ thể giai đoạn 2020-2022 chứng kiến lượng phát thải CO₂ ở Việt Nam có xu hướng giảm, trong khi lượng phát thải CO₂ ở bốn quốc gia còn lại trong khu vực có xu hướng tăng.

Tuy nhiên các hiện tượng khí hậu bất thường và môi trường thay đổi vẫn còn đó, vì vậy vấn đề giữa tác động từ đặc điểm của con người lên biến đổi môi trường rất cần được tiếp tục nghiên cứu và triển khai.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu tổng quát của đề tài là ước lượng các yếu tố vĩ mô đến biến đổi môi trường dựa trên mô hình đo lường STIRPAT, từ đó kiến nghị các chính sách tiêu biểu nhằm hạn chế các hoạt động làm biến đổi môi trường theo hướng xấu.

Đề tài đo lường đến các mục tiêu cụ thể như sau:

- Đo lường các yếu tố gồm tổng dân số, thu nhập bình quân trên đầu người và sử dụng năng lượng tái tạo ảnh hưởng đến biến đổi môi trường, đại diện bằng phát thải CO₂.
- Kiểm định giả thuyết đường cong môi trường Kuznets tại Việt Nam.
- Kiến nghị các giải pháp nhằm hạn chế biến đổi môi trường từ việc giảm phát thải lượng CO₂.

3. Câu hỏi nghiên cứu

Đề tài đặt ra 3 câu hỏi nghiên cứu như sau:

- Ảnh hưởng của dân số, tăng trưởng kinh tế, sử dụng năng lượng tái tạo đến lượng phát thải CO₂ như thế nào ?
- Có tồn tại đường cong môi trường Kuznets giữa tăng trưởng kinh tế và phát thải CO₂ tại Việt Nam ?
- Đây là giải pháp tiêu biểu nhằm hạn chế lượng phát thải CO₂ để giảm sự biến đổi môi trường từ kết quả nghiên cứu ?

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng được nghiên cứu của đề tài là ảnh hưởng của các yếu tố vĩ mô đến biến đổi môi trường.

Phạm vi nghiên cứu là dữ liệu vĩ mô Việt Nam từ WorldBank trong giai đoạn từ 1990-2022. Lý do là vì đây là khung thời gian mà các giá trị đo lường của yếu tố trong mô hình không bị khuyết, phù hợp cho sử dụng phương pháp nghiên cứu.

5. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp định lượng nhằm kiểm định mức độ phù hợp của mô hình cũng như cách đo lường các yếu tố bao gồm dân số, tăng trưởng kinh tế, sử dụng năng lượng tái tạo, ngoài ra cũng ước lượng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố lên phát thải CO₂ thông qua mô hình hồi quy, các kỹ thuật định lượng để trả lời câu hỏi nghiên cứu bao gồm:

Để trả lời cho câu hỏi thứ nhất, nghiên cứu sử dụng phương pháp hồi quy và kiểm định thống để ước lượng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố vĩ mô gồm dân số, thu nhập bình quân đầu người và sử dụng năng lượng tái tạo đến lượng phát thải CO₂.

Đối với câu hỏi tiếp theo, nghiên cứu thực hiện bổ sung yếu tố thu nhập bình quân đầu người bậc 2 vào mô hình và thực hiện hồi quy nhằm kiểm chứng về sự tồn tại của đường cong môi trường Kuznets tại Việt Nam.

Để trả lời cho câu hỏi cuối cùng, nghiên cứu sẽ dựa trên kết quả hồi quy để đưa ra các giải pháp, hoạt động hạn chế phát thải lượng CO₂ để giảm thiểu sự biến đổi môi trường.

6. Ý nghĩa nghiên cứu

Khóa luận thực hiện nghiên cứu nhằm đóng góp bổ sung thêm minh chứng thực nghiệm các tác động của yếu tố dân số, tăng trưởng kinh tế và sử dụng năng lượng tái tạo lên phát thải CO₂ tại Việt Nam bằng dữ liệu mới nhất và kỹ thuật hồi quy khác so với các nghiên cứu trong nước. Kèm theo đó là các khuyến nghị từ kết quả nghiên cứu nhằm giảm thiểu biến đổi môi trường, từ việc tăng các hoạt động ở các yếu tố có mối quan hệ nghịch với phát thải CO₂.

7. Cấu trúc của đề tài

Cấu trúc của khóa luận được trình bày theo ba chương và một phần kết luận. Có bố cục như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận. Nội dung trong chương bao gồm giới thiệu các khái niệm liên quan trong nghiên cứu, các lý thuyết nền tảng và các nghiên cứu định lượng thực nghiệm có liên quan bao gồm khu vực trong và ngoài nước.

Chương 2: Phương pháp nghiên cứu. Nội dung trong chương bao gồm trình bày khung xây dựng lý thuyết để tiếp cận thực hiện nghiên cứu, đặt ra giả thuyết nghiên cứu và lựa chọn phương pháp nghiên cứu bao gồm chọn mẫu, xây dựng mô hình kinh tế lượng, đo lường các biến trong mô hình và phân tích dữ liệu.

Chương 3: Kết quả nghiên cứu. Nội dung trong chương bao gồm trình bày kết quả từ phương pháp định lượng, đánh giá mức độ phù hợp của mô hình kinh tế lượng, xem xét kết quả ước lượng giữa các yếu tố độc lập bao gồm dân số, tăng trưởng kinh tế và sử dụng năng lượng tái tạo tác động đến yếu tố phụ thuộc là phát thải CO₂. Ngoài ra phần thảo luận kết quả cũng được trình bày trong chương.

Kết luận là phần cuối cùng trong cấu trúc khóa luận nhằm tổng kết các đặc điểm chính của nghiên cứu, nêu ra hàm ý chính sách, xác định giới hạn và hướng nghiên cứu tiếp theo và tổng kết luận ý nghĩa của nghiên cứu.